

Số: /KH-UBND

Hòa Xá, ngày tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH
Phát triển sản xuất nông nghiệp 6 tháng cuối năm 2025

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

Xã Hòa Xá được thành lập trên cơ sở sáp nhập từ 04 đơn vị hành chính gồm Thái Hòa, Hòa Phú, Phù Lưu và Bình Lưu Quang, ngay từ khi mới thành lập công tác sản xuất nông nghiệp đã được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Đảng ủy xã và sự điều hành quyết liệt, có hiệu quả của UBND xã. Các điều kiện phục vụ sản xuất như nguồn nước, vật tư nông nghiệp... được chuẩn bị đầy đủ nên các cơ sở đều thực hiện cơ bản đúng theo lịch thời vụ.

Các cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp theo Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định một số chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp thành phố Hà Nội tiếp tục được hướng dẫn, tổ chức thực hiện.

2. Khó khăn

Giá vật tư đầu vào như: giống, phân bón, thuốc BVTV và công lao động tăng cao; sản xuất nhỏ lẻ, manh mún, thiếu các nguồn lực đầu tư... Giá thức ăn chăn nuôi vẫn ở mức giá cao, dịch tả lợn Châu Phi luôn tiềm ẩn nguy cơ bùng phát, làm ảnh hưởng không nhỏ đến phát triển chăn nuôi.

II. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

1. SẢN XUẤT NGÀNH TRỒNG TRỌT

Tổng diện tích gieo trồng phân đầu đạt 2.354 ha; trong đó:

1.1. Sản xuất vụ Mùa

Tổng diện tích gieo trồng phân đầu đạt 2.073 ha, trong đó: Diện tích cấy lúa vụ Mùa 1.928 ha, năng suất từ 58,2 tạ/ha trở lên, sản lượng 11.221 tấn. Diện tích cây màu vụ Mùa 145 ha, trong đó: Ngô mùa: 5 ha, năng suất phân đầu đạt 56 tạ/ha, sản lượng 28 tấn; Lạc mùa: 5 ha, năng suất phân đầu đạt 25 tạ/ha, sản lượng 12 tấn, diện tích rau màu các loại khác: 135 ha.

1.1.1. Cơ cấu giống

- Về cơ cấu giống lúa:

+ Nhóm giống lúa thuần chất lượng: TĐ25, HD11, nếp 87, nếp Cái Hoa

Vàng..., phân đầu tỷ lệ từ 80% diện tích trở lên.

+ Nhóm giống lúa thuần năng suất (ĐV108, Thiên Ưu 8, VNR20, TBR225,...) đạt khoảng 17-18% diện tích.

+ Nhóm giống lúa lai (TH3-5, TH3-4...) đạt khoảng 1-2% diện tích.

- Đối với cây rau màu:

+ Sử dụng các giống ngô lai, giống ngắn ngày và trung ngày: NK4300, NK6654, LVN4, LVN99...; nhóm ngô thực phẩm: ngô nếp HN88, HN92... và các giống ngô ngọt Sugar 75.

+ Giống đậu tương gieo trồng chủ yếu là DT84, ĐT26, ĐT51... để làm giống cho vụ Đông.

+ Các giống rau cải ăn lá, cải bắp, cà rốt, bầu bí lai, đậu đỗ các loại.

1.1.2. Thời vụ gieo trồng

- Đối với cây lúa:

UBND xã đã chỉ đạo triển khai gieo mạ đúng theo khung thời vụ, hiện nay trên địa bàn xã đã tổ chức cấy đạt 95% diện tích lúa vụ Mùa năm 2025.

- Đối với cây rau màu: Đã triển khai gieo trồng tập trung đối với một số giống chính gồm ngô và lạc, phân đầu gieo xong trước ngày 10/7.

1.2. Sản xuất vụ Đông:

Tổng diện tích gieo trồng phân đầu đạt 281 ha, trong đó cây ngô là 20 ha, năng suất phân đầu đạt 51 tạ/ha, sản lượng đạt 102 tấn, lạc 10 ha, năng suất đạt 21 tạ/ha, sản lượng đạt 21 tấn, diện tích cây khoai lang 15 ha, năng suất đạt 138 tạ/ha, sản lượng đạt 207 tấn, khoai tây đạt 50 ha, năng suất đạt 159 tạ/ha, sản lượng đạt 795 tấn. Diện tích rau màu các loại: 186 ha.

1.2.1. Cơ cấu giống:

- Ngô: Gieo trồng các giống ngô thực phẩm: ngô nếp HN88, HN68, , ngô ngọt: Sugar75, ...

- Lạc: Gieo trồng các giống: MD7, L23, MD9,... có thời gian sinh trưởng 105 - 110 ngày, năng suất cao, kháng bệnh héo xanh vi khuẩn, gỉ sắt, đốm nâu để làm giống cho vụ Xuân năm sau.

- Khoai tây: trồng các giống Marabel là chủ lực và một số giống khác như Jelly, Actrice... có thời gian sinh trưởng 85 - 95 ngày.

- Khoai lang: trồng các giống Hoàng Long, Lệ mật, KL20-209,... có thời gian sinh trưởng 80 - 100 ngày.

- Rau: Mở rộng diện tích rau cao cấp có giá trị kinh tế cao, duy trì và phát triển vùng trồng và cây trồng truyền thống, cây có giá trị kinh tế cao, có thị trường tiêu thụ. Sử dụng các giống hạt lai F1 nguồn gốc trong nước hoặc nhập nội.

1.2.2. Thời vụ:

Áp dụng biện pháp làm ngô bầu, dùng giống ngắn ngày; để đảm bảo khung thời vụ thích hợp cho từng loại cây trồng. Trên đất bãi ngoài đê, chân trồng cây rau màu hè thu chủ động ưu tiên gieo trồng cây dài ngày, cây vụ Đông sớm, trồng càng sớm càng tốt. Cụ thể:

- Ngô: Nhóm trung ngày gieo xong trước **ngày 25/9**, nhóm giống ngắn ngày gieo xong trước **ngày 05/10**. Áp dụng biện pháp làm ngô bầu để tranh thủ thời vụ.

- Lạc: Gieo xong trước **ngày 30/9**. Chú ý làm cỏ, vun gốc và đảm bảo đủ nước tưới để cây sinh trưởng phát triển tốt ngay từ đầu vụ, cho năng suất và chất lượng cao.

- Khoai tây: Thời vụ trồng từ **ngày 5/10 – 5/11**. (Thời vụ trồng từ ngày 5/10 - 20/10 đối với đất 2 lúa sản xuất J02 vụ Xuân, đối với vùng chuyên màu có thể trồng đến ngày 5/11). Khuyến khích áp dụng cơ giới hoá đồng bộ vào sản xuất khoai tây như làm đất lên luống, xới vun khoai, thu hoạch bằng máy để giảm chi phí, giải phóng sức lao động và tăng hiệu quả kinh tế cao.

- Khoai lang: Trồng cuối **tháng 9 đến ngày 10/10**.

- Rau các loại: Căn cứ vào điều kiện thời tiết thuận lợi và thời điểm thu hoạch để xác định thời gian gieo hạt phù hợp với từng loại rau. Các vùng rau chuyên canh bố trí rải vụ các lứa rau, đặc biệt lưu ý lứa rau giáp vụ gieo cấy lúa xuân.

1.3. Cây ăn quả lâu năm:

Diện tích trồng cây ăn quả là 140 ha, chủ yếu là các giống bưởi, táo, ôi, nhãn, vải...

Chỉ đạo các hộ sản xuất, các HTX tập trung cắt tỉa cải tạo vườn, chăm sóc nhằm nâng cao năng suất, đặc biệt chú trọng nâng cao chất lượng quả bưởi.

1.4. Các biện pháp kỹ thuật thâm canh cây trồng

1.4.1. Thực hiện tốt các biện pháp kỹ thuật thâm canh

Đối với cây lúa: Chăm sóc, bón phân cân đối, hợp lý, không bón thừa đạm, sử dụng các loại phân bón NPK tổng hợp, phân bón chuyên dùng, đặc biệt mở rộng diện tích sử dụng phân bón hữu cơ, để nâng cao chất lượng sản phẩm; Điều tiết nước hợp lý ở giai đoạn lúa đẻ nhánh, chủ động áp dụng biện pháp phòng trừ dịch hại tổng hợp (IPM).

Đối với cây rau, màu: Thực hiện tốt các quy trình kỹ thuật của từng chủng loại cây trồng. Gieo, trồng đúng thời vụ; bón thúc, vun xới, đảm bảo tưới tiêu phù hợp để cây rau, màu sinh trưởng thuận lợi. Áp dụng cơ giới hóa trong sản xuất để giảm công lao động tăng hiệu quả kinh tế. Phòng trừ sâu bệnh theo đúng kỹ thuật, chủ động áp dụng biện pháp phòng trừ dịch hại tổng hợp (IPM), đảm bảo an toàn thực phẩm và an toàn môi trường sinh thái.

1.4.2. Làm tốt công tác phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng

Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, phát hiện sâu bệnh hại, làm tốt công tác dự tính, dự báo và có biện pháp tổ chức phòng trừ kịp thời. Phòng trừ sinh

vật hại khi đến ngưỡng và theo nguyên tắc 4 đúng.

Tập huấn, hướng dẫn cho người dân sử dụng thuốc BVTV, xử lý và thu gom bao bì đúng cách, tăng cường sử dụng các chế phẩm sinh học, phân bón hữu cơ, hạn chế sử dụng thuốc BVTV, hóa học trong sản xuất nông nghiệp. Tăng cường công tác quản lý cơ sở kinh doanh thuốc BVTV, phân bón... đảm bảo phục vụ sản xuất nông nghiệp.

2. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT NGÀNH CHĂN NUÔI, THỦY SẢN 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

- Về chăn nuôi:

+ Đàn trâu, bò: Đạt từ 885 con trở lên.

+ Đàn lợn: Đạt từ 39.500 con trở lên .

+ Đàn gia cầm: Duy trì tổng đàn gia cầm đạt 471.500 con trở lên .

- Về nuôi trồng thủy sản: Diện tích nuôi trồng thủy sản 344 ha... năng suất đạt 10 tấn/ha, sản lượng phân đầu đạt từ 3.440 tấn trở lên.

2.1. Chăn nuôi gia súc, gia cầm

- Thực hiện Quyết định số 731/QĐ-UBND ngày 25/02/2022 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp Thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025; Quyết định 4537/QĐ-UBND ngày 11/9/2023 của UBND Thành phố về việc ban hành danh mục định hướng các vùng sản xuất nông nghiệp chuyên canh tập chung, duy trì ổn định các vùng chăn nuôi tập trung, trọng điểm, đặc biệt chuyển đổi cơ cấu đàn vật nuôi, hướng tới tăng số lượng đàn bò, đàn lợn nái và giữ ổn định đàn gia cầm; Quan tâm đến mật độ chăn nuôi theo Quyết định số 18/2023/QĐ-UBND ngày 31/8/2023 của UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy định mật độ chăn nuôi gia súc, gia cầm trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030.

- Phát triển chăn nuôi theo hướng công nghiệp, ứng dụng công nghệ cao, chăn nuôi tuần hoàn ở cả quy mô trang trại và hộ chăn nuôi chuyên nghiệp, bảo đảm an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, thân thiện với môi trường và thực hiện sản xuất theo chuỗi giá trị...

+ Phát triển đàn lợn theo hướng sản xuất giống. Xây dựng các cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh, từng bước đưa chăn nuôi nhỏ lẻ trong khu dân cư ra các khu vực quy hoạch chăn nuôi tập trung gắn với bảo vệ môi trường và an toàn dịch bệnh. Phát triển chăn nuôi lợn tập trung tại HTX chăn nuôi Hòa Mỹ phân đầu toàn đàn đạt 16.000 con.

2.2. Nuôi trồng thủy sản

Căn cứ vào tình hình thực tế chủ động xây dựng kế hoạch, bố trí nguồn lực thực hiện Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 25/02/2022 của UBND Thành phố về thực hiện chiến lược phát triển thủy sản thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Tập trung phát triển nuôi các giống thủy sản có giá trị kinh tế cao như: cá Chép lai, cá rô phi đơn tính và các loại thủy đặc sản (cá trắm đen, cá lăng, điêu hồng, tôm càng xanh,...) theo quyết định số 390/QĐ-UBND ngày 17/01/2019 của UBND Thành phố về việc ban hành danh mục sản phẩm nông nghiệp chủ lực của Thành phố.

Ưu tiên đưa vào quy hoạch phát triển chuỗi sản xuất, chế biến thương mại, tiêu thụ sản phẩm. Tập trung nguồn lực trong công tác chuyển đổi diện tích cây lúa kém hiệu quả sang mô hình nuôi thủy sản mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn;

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất; cơ chế, chính sách, chỉ đạo của Trung ương, Thành phố về phát triển NTTS; phòng, chống dịch bệnh thủy sản, bảo đảm an toàn thực phẩm thủy sản; xây dựng và phát triển các chuỗi thực phẩm an toàn, xây dựng nhãn hiệu, quảng bá, giới thiệu sản phẩm thủy sản an toàn, phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương.

Phối hợp các sở, ban ngành liên quan trong việc triển khai các hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm; thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thủy sản và quy hoạch, kế hoạch của UBND Thành phố có liên quan.

2.3. Về phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm, thủy sản:

2.3.1. Đối với chăn nuôi gia súc, gia cầm

Xây dựng Kế hoạch phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm 6 tháng cuối năm 2025 trên địa bàn xã.

Làm tốt công tác tiêm phòng vắc xin: Tiêm phòng vắc xin phòng bệnh bắt buộc cho đàn gia súc, gia cầm đợt 2 (Thu đông) vào tháng 9-10/2025. Ngoài đợt tiêm phòng đại trà, thực hiện tiêm phòng bổ sung hàng tháng cho số gia súc, gia cầm sinh ra, nuôi mới chưa được tiêm phòng hoặc đã hết miễn dịch. Ngoài các bệnh phải tiêm phòng bắt buộc, khuyến cáo người chăn nuôi tiêm phòng các bệnh khác theo hướng dẫn của cơ quan thú y. Tỷ lệ tiêm phòng đối với các bệnh bắt buộc tiêm phòng phải đạt trên 80% tổng đàn; đối với bệnh Đại chó mèo phải tiêm phòng đạt trên 90% diện tiêm. Tỷ lệ bảo hộ sau tiêm phòng đối với các loại vắc xin phải đạt trên 70%.

Thực hiện tốt công tác vệ sinh tiêu độc, khử trùng: Tổng vệ sinh tiêu độc, khử trùng tại các ổ dịch cũ, các cơ sở chăn nuôi, giết mổ, sơ chế, chế biến, vận chuyển kinh doanh động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn xã. 6 tháng cuối năm 2025 dự kiến tổ chức 2 đợt vệ sinh tiêu độc môi trường. Ngoài ra có bổ sung các đợt vệ sinh tiêu độc khi có dịch bệnh nguy hiểm, theo chỉ đạo của Sở Nông nghiệp và Môi trường, tháng vệ sinh tiêu độc, khử trùng do Bộ Nông nghiệp và Môi trường phát động.

2.3.2. Đối với nuôi trồng thủy sản

Thực hiện nghiêm túc công tác phòng, chống dịch bệnh thủy sản, công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trong sản xuất thủy sản. Tăng cường rà soát, kiểm tra, đôn đốc các cơ sở sản xuất giống thủy sản trên địa bàn thực hiện đăng ký đủ điều kiện theo đúng quy định của pháp luật.

Phối hợp với các Sở, ban ngành tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 23/02/2021 của UBND Thành phố về việc quan trắc, cảnh báo môi trường trong nuôi trồng thủy sản giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn thành phố Hà Nội. Xây dựng kế hoạch quan trắc, cảnh báo môi trường, lấy mẫu giám sát dịch bệnh thủy sản như một số bệnh thường xảy ra: Virus gây bệnh KHV ở cá chép, Virus gây bệnh xuất huyết mùa Xuân do Virus SVC ở cá chép, Virus gây bệnh TiLV ở cá rô phi... tại các khu NTTS tập trung.

Kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển giống thủy sản: Tăng cường công tác kiểm dịch động vật thủy sản, không để động vật thủy sản (thuộc diện bắt buộc phải kiểm dịch) chưa qua kiểm dịch lưu thông, vận chuyển, buôn bán trên địa bàn. Tổ chức xử lý động vật thủy sản mang mầm bệnh nguy hiểm theo đúng quy định hiện hành.

Đẩy mạnh kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm (về phòng, chống dịch bệnh thủy sản, an toàn thực phẩm trong quá trình nuôi, sản xuất, kinh doanh thức ăn, thuốc thú y, sản phẩm xử lý môi trường trong NTTS và việc thực hiện quy hoạch thủy sản trên địa bàn,...) theo quy định tại Nghị định số 42/2019/NĐ-CP của Chính phủ ngày 16/5/2019 về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản và các quy định của pháp luật liên quan.

Hỗ trợ thuốc sát trùng, hóa chất, chế phẩm xử lý môi trường: Khi có dịch bệnh thủy sản xảy ra, UBND xã hỗ trợ thuốc sát trùng, chế phẩm xử lý môi trường để phòng chống bệnh trong nuôi thủy sản. Việc triển khai hỗ trợ thuốc, hóa chất, chế phẩm xử lý môi trường thực hiện theo quy định của Nhà nước về phòng, chống dịch bệnh thủy sản.

3. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

3.1. Xây dựng, phát triển vùng sản xuất nông nghiệp tập trung và các sản phẩm chủ lực: Thực hiện sản xuất theo vùng chuyên canh tập trung tại Quyết định 4537/QĐ-UBND ngày 11/9/2023 của UBND thành phố đã phê duyệt:

3.1.1. Vùng sản xuất lúa chất lượng cao chuyên canh tập trung tại các đơn vị: Hòa Phú - Hòa Nam - Phù Lưu - Lưu Hoàng - Hồng Quang - Đội Bình;

3.1.2. Vùng rau sản xuất chuyên canh tập trung tại các đơn vị: Phù Lưu, Vạn Thái, Hồng Quang, Hòa Nam.

3.1.3. Vùng sản xuất cây ăn quả có giá trị kinh tế cao chuyên canh tập trung tại đơn vị: Phù Lưu, Hòa Xá, Hồng Quang, Hòa Phú.

3.1.4. Vùng sản xuất hoa, cây cảnh chuyên canh tập trung diện tích 10 ha tại đơn vị Hòa Phú.

3.1.5. Vùng trồng cây dược liệu diện tích 10 ha tại Hòa Phú.

3.1.6. Vùng chăn nuôi tập trung ngoài khu dân cư tại đơn vị Vạn Thái, Hồng Quang.

3.2. Tập trung chỉ đạo thực hiện chuyển đổi cây trồng trên đất lúa tại các xã diện tích đất lúa đã có quy hoạch chuyển đổi. Rà soát nhu cầu chuyển đổi cơ

cầu cây trồng vật nuôi trên các diện tích đất lúa để điều chỉnh, bổ sung quy hoạch các vùng sản xuất phù hợp với quy hoạch các vùng sản xuất đã được phê duyệt của thành phố, đề xuất nhu cầu bổ sung.

3.3. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện chuỗi sản xuất rau củ quả Hòa Xá, tổ chức hội nghị kết nối các bên tham gia chuỗi giá trị để tăng cường liên kết chính thức trong chuỗi và thúc đẩy chuỗi.

3.4. Triển khai thực hiện đề án củng cố, nâng cao hiệu quả HTX nông nghiệp trên địa bàn. Hỗ trợ phát triển các mô hình kinh tế trang trại, gia trại kết hợp chăn nuôi, trồng trọt. Xây dựng các mô hình trang trại theo hướng kết hợp trồng cây ăn quả và chăn nuôi, các mô hình kết hợp du lịch sinh thái, nông trại.

Tập huấn hướng dẫn cho các chủ trang, gia trại nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động trang trại gắn với việc bảo vệ môi trường sinh thái. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, kỹ năng quản lý cho đội ngũ lãnh đạo Hợp tác xã.

3.5. Tập huấn, hướng dẫn cho người dân sử dụng đúng thuốc BVTV, xử lý và thu gom bao bì đúng cách, tăng cường sử dụng các chế phẩm sinh học, phân bón hữu cơ, hạn chế sử dụng thuốc BVTV, hóa học trong sản xuất nông nghiệp. Tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật nuôi trồng thủy sản an toàn, xét nghiệm các chỉ tiêu kỹ thuật quan trọng, cảnh báo môi trường nuôi trồng thủy sản. Đồng thời tăng cường quản lý thuốc kháng sinh, hóa chất, thức ăn sử dụng trong nuôi trồng thủy sản.

3.6. Áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất: Tiếp tục xây dựng mô hình một số giống lúa mới có năng suất, chất lượng cao. Áp dụng sản xuất cây trồng theo tiêu chuẩn VietGAP, hướng hữu cơ.

Tích cực ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật mới trong bảo quản, chế biến nông sản sau thu hoạch...

Ứng dụng công nghệ cho ăn tự động trong chăn nuôi chuồng kín, xử lý chất thải bằng các chế phẩm sinh học...

3.7. Công tác thủy lợi, phòng chống thiên tai: Theo dõi chặt chẽ diễn biến của thời tiết, khí hậu, chuẩn bị tốt phương án chống hạn, chống ngập úng, trong đó thực hiện tốt các biện pháp sau đây:

Thực hiện nghiêm túc phương án phòng chống thiên tai của xã, kiểm tra các công trình thủy lợi, các thiết bị, sửa chữa, tu bổ xong trước mỗi vụ sản xuất, nạo vét kênh, áp trúc, tôn cao khép kín các bờ, nghiêm túc thực hiện sự chỉ đạo của Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và TKCN xã.

Tổ chức bơm tưới chống hạn có hiệu quả, quản lý và sử dụng nguồn nước tưới tiết kiệm, chủ động tích nước vào các kênh mương tiêu, ruộng trũng, ao hồ... để đảm bảo đủ nước chống hạn. Nghiêm túc thực hiện sự điều hành phân phối nước theo sự chỉ đạo chung của thành phố, làm tốt việc tiết kiệm điện, vận hành các trạm bơm lấy nước vào giờ thấp điểm.

Chủ động chuẩn bị các phương án lắp đặt các trạm bơm đã chiến để đảm bảo việc bơm nước trên các sông, kênh chính hạ thấp.

3.8. Xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu, quảng bá sản phẩm, xây dựng chuỗi liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ nông sản, tạo cơ chế hỗ trợ thu hút Doanh nghiệp vào đầu tư.

Tiếp tục phối hợp với các Công ty mở rộng vùng liên kết sản xuất, thu mua lúa và cây trồng khác đem lại hiệu quả cho người sản xuất.

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức hoặc tham gia các đợt trưng bày, giới thiệu, quảng bá sản phẩm của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ nông dân; kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư phát triển sản xuất nông nghiệp, hỗ trợ, tư vấn cho nông dân để tạo sự gắn kết lâu dài, bền vững trong tổ chức sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế xã

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn bám sát cơ sở, kịp thời tham mưu với Đảng ủy, UBND xã chỉ đạo sản xuất nông nghiệp 6 tháng cuối năm 2025 kịp thời, hiệu quả. Chủ động tổng hợp, tham mưu văn bản chỉ đạo sản xuất, giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong sản xuất nông nghiệp.

Tham mưu tổ chức các lớp tập huấn, chuyển giao khoa học công nghệ cho các cá nhân, tổ chức nhằm mở rộng diện tích giống lúa mới có năng suất, chất lượng cao đưa vào sản xuất, các vùng sản xuất rau an toàn, các vùng sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, theo hướng hữu cơ nhằm cung cấp cho thị trường các sản phẩm đảm bảo chất lượng và nâng cao giá trị diện tích canh tác.

Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, tiếp nhận đăng ký các mô hình sản xuất đề nghị hỗ trợ theo Nghị quyết 08/2023/NQ-HĐND của HĐND thành phố Hà Nội theo quy định; tổng hợp báo cáo UBND xã, tham mưu xây dựng Kế hoạch triển khai xây dựng thực hiện.

Phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức kiểm tra công tác quản lý vật tư tại các cửa hàng kinh doanh về giống, vật tư phân bón thuốc BVTV kiên quyết xử lý đối với tổ chức, cá nhân buôn bán, lưu thông, sử dụng, bảo quản giống, vật tư kém phẩm chất, thuốc BVTV ngoài danh mục được phép sử dụng, thuốc BVTV cấm sử dụng tại Việt Nam.

Tham mưu bố trí đủ nguồn kinh phí để hỗ trợ cho các đơn vị, tổ chức, cá nhân thực hiện kế hoạch được kịp thời, sử dụng thanh quyết toán nguồn kinh phí thực hiện kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

2. Đề nghị Xí nghiệp thủy lợi Ứng Hòa

Căn cứ Lịch lấy nước phục vụ sản xuất từng thời kỳ của thành phố và Bộ Nông nghiệp & Môi trường và Kế hoạch sản xuất của xã, chủ động xây dựng kế hoạch tưới, tiêu hàng vụ đảm bảo công tác PCTT và phục vụ sản xuất.

Phối hợp UBND xã, các HTX nông nghiệp trên địa bàn xã thực hiện tốt

việc điều tiết nước tưới, tiêu, điều hoà nước hợp lý giữa các cơ sở, đáp ứng yêu cầu sản xuất. Chủ động kiểm tra công trình sau mùa mưa bão, xây dựng phương án chống úng, hạn sát với tình hình thực tế, có kế hoạch tu sửa máy móc thiết bị để đảm bảo phục vụ công tác chống hạn, úng cho sản xuất 6 tháng cuối năm 2025.

3. Đề nghị Trạm dịch vụ nông nghiệp Ứng Hòa

Tăng cường công tác tuyên truyền, tập huấn chuyển giao các tiến bộ kỹ thuật mới, các giống mới năng suất chất lượng trong sản xuất. Hướng dẫn kỹ thuật sản xuất lúa, cây rau màu vụ Mùa, vụ Đông. Thực hiện các chương trình mô hình khuyến nông được Thành phố giao; tăng cường củng cố màng lưới khuyến nông viên cơ sở.

Phân công cán bộ phối hợp UBND xã, các HTX tuyên truyền tập huấn hướng dẫn nông dân thực hiện tốt các biện pháp kỹ thuật thâm canh lúa cải tiến SRI, làm tốt công tác dự tính, dự báo chính xác các đối tượng dịch hại trên cây trồng; chỉ đạo, tổ chức phòng trừ dịch hại cây trồng hiệu quả, không để dịch hại gây hại làm giảm năng suất, chất lượng sản phẩm. Phối hợp với phòng Kinh tế xã triển khai hỗ trợ xây dựng nhãn hiệu, chuỗi liên kết sản xuất đối với cây rau, cây ăn quả.

Phối hợp với phòng Kinh tế xã triển khai thực hiện kế hoạch phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm. Tăng cường giám sát và dự tính dự báo tình hình dịch bệnh, chỉ đạo nhân viên Chăn nuôi - Thú y xã thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh, tiêu độc khử trùng, tiêm phòng bảo đảm an toàn dịch bệnh đàn vật nuôi trên địa bàn. Hàng tháng, quý tổng hợp số liệu báo cáo gửi UBND xã về tình hình dịch bệnh trên địa bàn xã (qua phòng Kinh tế).

4. Các HTX nông nghiệp

Bám sát khung thời vụ để triển khai thực hiện theo Kế hoạch sản xuất của UBND xã; chủ động liên hệ với Xí nghiệp thủy lợi giải quyết về tình hình lấy nước, tiêu nước chống úng, tưới dưỡng cho cây trồng các thời kỳ.

Ký kết các hợp đồng với các Công ty, Doanh nghiệp có uy tín cung ứng giống, vật tư; Hợp đồng sản xuất lúa giống, lúa giống mới theo hướng hữu cơ, VietGAP, có bao tiêu sản phẩm, từng bước hình thành vùng sản xuất lúa sạch, chất lượng cao, xây dựng nhãn hiệu lúa hàng hóa theo từng loại giống, đăng ký sản phẩm VietGAP, hữu cơ, OCOP...

5. Đề nghị MTTQ Việt Nam xã

Chỉ đạo các Hội, đoàn thể đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm cung cấp đầy đủ thông tin đến đông đảo Nhân dân về nhiệm vụ sản xuất nông nghiệp 6 tháng cuối năm 2025, thời vụ gieo trồng, việc lựa chọn đưa các loại giống cây trồng có giá trị kinh tế cao vào sản xuất, kỹ thuật thâm canh, các chính sách, cơ chế hỗ trợ của cấp trên; Tổ chức tuyên truyền, vận động các chi hội, hội viên, đoàn viên cơ sở tích cực tham gia thực hiện tốt Kế hoạch phát triển sản xuất nông nghiệp 6 tháng cuối năm 2025 của UBND xã; vận động các tổ

chức, cá nhân trong đoàn thể tích cực tham gia sản xuất cây vụ Đông... Tổ chức rà soát, phân công trách nhiệm cho các hội đoàn thể vận động đoàn viên, hội viên tích cực tham gia sản xuất theo kế hoạch sản xuất tại địa phương.

Trên đây là Kế hoạch phát triển sản xuất nông nghiệp 6 tháng cuối năm 2025 trên địa bàn xã Hòa Xá./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường (để b/c);
- TT Đảng ủy xã; (để b/c);
- TT HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban, ngành xã; Xí nghiệp Thủy lợi, Công ty Điện lực Ứng Hòa;
- Các thôn trên địa bàn xã, các HTXNN, các tổ chức, cá nhân có liên quan;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phùng Thị Mai Thu